

Đường về La Mã (II)

Nguyễn Quý Đại

I. Đền Thờ Thánh Phêrô/ Petrus/ Saint Peter

Trong khu vực hý trường của Hoàng Đế Nerone, giữa sông Tevere, đồi Gianicolo và Vatican nơi mà Hoàng Đế La Mã từng ra lệnh hành hình các tín hữu Kitô, cũng là nơi thánh Phêrô chịu tử đạo và thi hài ngài được an táng tại nghĩa trang đó cùng với các vị tử đạo khác. Hý trường này do Hoàng đế Caligola/ Gaius Julius Caesar Augustus Germanicus (triều đại 37-41) khởi xướng và được Nerone/ Nero Claudius Caesar Augustus Germanicus (triều đại 54-68) hoàn tất, dùng làm nơi đua xe ngựa, các giác đấu đánh nhau với các dã thú.



Chúa Giêsu Kitô giao trọng trách cho Phêrô thành lập Giáo Hội ở trần gian để rao giảng Tin Mừng. „Thầy trao cho con chìa khóa nước trời“. (Mt 16,19). Trên lá cờ Hội Thánh Công Giáo Vatican nửa vàng nửa trắng với chiếc chìa khóa. Thời kỳ bị cấm đạo ông Phêrô lén lút sống trong các hang Toại Đạo, nâng đỡ đức tin cho Kitô hữu. Phêrô bị quân nghịch đạo bắt giam đói, khát, lạnh lẽo, cô đơn, nhưng vẫn vui lòng chịu đựng. Phêrô bị kết tội đóng đinh như Chúa Giêsu, Phêrô khiêm nhường xin đóng đinh ngược khác với

Chúa Giêsu để kính trọng Thầy của mình. Chiếc chìa khóa nơi tay Thánh Phêrô biểu tượng ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên của Giáo Hội đã được Chúa Giêsu trao cho.

ĐGH Anacleto thứ 3 của Giáo Hội, từ năm 77 đến 88, đã xây nhà nguyện nhỏ dâng kính Thánh Phêrô. Về sau Hoàng Đế Constantin I (Flavius Valerius Aurelius Constantinus 280-337) trị vì Đế Quốc La Mã là một vị vua vĩ đại trong lịch sử Hậu Cổ đại, có công lớn trong việc gây dựng nền văn minh Châu Âu sau thời kỳ cổ điển. Ông là vị Hoàng Đế đầu tiên theo Kitô giáo, là người ban Sắc lệnh Milano chấm dứt thẩm sát các tín đồ Kitô giáo trong toàn Đế quốc. Hoàng Đế cho xây ngôi thánh đường vĩ đại gồm 5 gian và tồn tại cho đến cuối thế kỷ 15. Theo tài liệu năm 324, Hoàng Đế Constantin I ngự xuống khu vực Vatican với quân gia hùng hậu phủ phục trước mộ Thánh Phêrô, cởi bỏ hoàng bào, cầm chiếc xẻng lớn và chính ngài bắt đầu đào, xác định khu vực xây Vương Cung Thánh Đường mới. Hoàng Đế cũng đổ đầy và vác trên vai 12 giỏ đất là biểu tượng tôn kính 12 Tông Đồ. Con của ngài là Hoàng Đế Constantin II được vinh dự hoàn tất công trình to lớn xây Đền Thờ vào năm 349, sau 25 năm kiến thiết.

Các bức họa và hình khắc cổ kính cho thấy Đền Thờ do Hoàng Đế Constantin I xây không khác lắm so với các Vương Cung Thánh Đường khác ở Roma về kiến trúc. Nhưng qua các thế kỷ, Thánh Đường này càng trở nên phong phú nhờ sự tu bổ của các vị Giáo Hoàng cũng như của các ông Hoàng nước Ý. Đền Thờ Thánh Phêrô thay đổi trải qua nhiều giai đoạn khác nhau. Trong 12 thế kỷ Đền Thờ này được tu sửa những bức tường được gắn cẩm thạch quý giá, các bàn thờ được tô điểm hơn, và hậu cung được trang trí bằng những bức tranh khảm, xử dụng gỗ hương tốt từ rừng xứ Liban, kim loại bóng loáng, những cánh cửa đồng từ vùng Bizantine với vải vóc do các thương gia miền Venezia nhập cảng, các gạch men từ miền Lomoge, kiếng từ vùng Renana, các bức thảm từ Thổ Nhĩ Kỳ, Arập Sicilia, vải vóc của Ý, Anh, Tây Ban Nha, các đèn và bình hương bằng vàng bạc, tất cả được dùng để trang trí cho Đền Thờ, nhà dành cho tu sĩ cũng như các nhà nguyện, bàn thờ và các tượng đài khác.

Các Hoàng Đế và Vua Chúa đến Đền Thờ Thánh Phêrô để được các Đức Giáo Hoàng phong vương: Carlo Đại Đế là vị đầu tiên được Đức Leo III (795-†816) đội triều thiên tấn phong vào dịp lễ Giáng Sinh năm 800. Sau khi chào Hoàng Đế với danh hiệu “Carlo Augusto Đại Hoàng Đế Thái Bình của dân Roma”, ĐGH dùng dầu thánh xức cho Hoàng Đế và thất gươm cho ông giữa tiếng reo vui mừng của người Pháp và Ý. Sau vị Đại Đế này, những người kế vị ông là Lotario và Ludovico II, và bao nhiêu vị khác cho đến Federico III đều được phong vương trước mộ Thánh Phêrô. Cũng như hòn đá ở Campidoglio (nay là Tòa Đô Chính Roma), giữ gìn tinh hoa sống động nhất của tinh thần Roma trong thời Trung Cổ và Phục Hưng, tảng đá phủ thi hài Thánh Phêrô được coi là nơi rất Thánh của thế giới, được Kitô hữu tôn kính.

Thời kỳ giáo triều được chuyển sang Avignon (1309-1377), trong 73 năm ĐGH ở Avignon, Đền Thánh Phêrô bị bỏ hoang hư hại, tường thành đổ nát. ĐGH Nicolo V (1447-†1455) là người đầu tiên quyết định tiến hành việc xây Đền Thánh Phêrô mới, và ủy thác cho kiến trúc sư Bernardo Rossellino nhiệm vụ xúc tiến. Theo dự án của nhà kiến trúc này, Đền Thờ mới có một cổng phía trước và có hình thánh giá với một mái vòm lớn ở giữa và khu hậu cung có hình bán nguyệt.

Sau khi phá hủy một phần của Đền Thờ, bắt đầu xây khu hậu cung Đền Thờ mới. Nhưng ĐGH Nicolo qua đời tháng 3 năm 1455, công trình bị ngưng lại. Các vị kế vị dường như từ bỏ ý tưởng xây Đền Thờ mới, và chỉ nghĩ tới việc trang trí và phong phú Đền Thờ cũ. Mãi cho đến thời ĐGH Giulio II della Rovera (1503-†1513) tiếp tục công trình bị bỏ dỡ dang, Kiến trúc sư Michelangelo tới Đền Thánh Phêrô xem nơi nào có thể đặt mộ của ĐGH Giulio II khi ngài qua đời, Michelangelo trình bày họa đồ cho ngài nơi thích hợp nhất chính là khu hậu cung dưới thời Đức Nicolo V xây chưa xong, và khuyên ĐGH Giulio II tiếp tục công trình bỏ dỡ. ĐGH hỏi phí tổn bao nhiêu, Michelangelo trả lời là 100 ngàn đồng vàng. Đức Giulio đáp: *"Hãy làm với 200 ngàn đồng"*, và ngài sai hai kiến trúc sư San Gallo và Donato Bramante xây lại Đền Thờ hoàn toàn mới.

Khi Bramante nhận lệnh của ĐGH Giulio II (1503-†1513) phá bỏ Đền Thờ cũ để xây Đền thờ mới, tức là Đền Thánh Phêrô ngày nay. Dân Roma kinh ngạc theo dõi việc phá Đền Thờ cũ và họ đặt tên cho ông Bramante là *"Kiến trúc sư phá nhà"*. Trong những năm ấy nhiều dự án nối tiếp nhau, cho đến khi Michelangelo lúc đó gần 70 tuổi, bắt đầu xây mái vòm. Sau khi Michelangelo qua đời năm (1564), 4 kiến trúc sư khác tiếp tục. Mặt tiền do Carlo Maderno làm xong năm 1614.

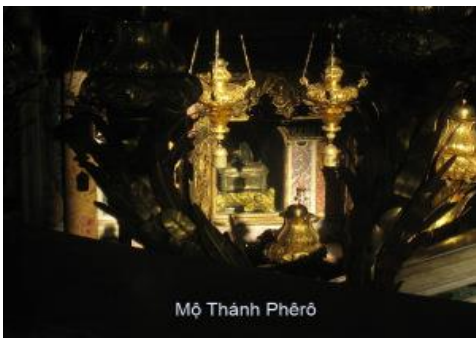
Theo tiến trình lịch sử Đền Thờ cổ do Hoàng Đế Constantin I xây năm 320. Đền Thờ mới xây lại từ đầu thế kỷ 16, dưới sự điều khiển của 12 kiến trúc sư, có những người nổi tiếng như Bramante, Michelangelo, Raffaello và Maderno. Đền Thờ cũ cũng như mới đều được xây trên mộ của Thánh Phêrô trong nghĩa trang cạnh hý trường của Hoàng Đế Nerone. Mái vòm to lớn của Đền Thờ do Michelangelo vẽ kiểu nhìn xuống thành Roma. Hàng cột vòng do kiến trúc sư Bernini vẽ giống vòng tay nhân ái của Mẹ mở rộng tiếp đón mọi người.

Ngày 18.11.1626, ĐGH Urbano VIII thánh hiến Đền Thờ mới, nhân kỷ niệm 1300 năm thánh hiến Đền Thờ do Hoàng Đế Costantino xây lúc đầu tiên. Về sau kiến trúc sư Giuseppe Valadier thực hiện hai đồng hồ ở mặt tiền đền thờ vào năm 1822. Dưới đồng hồ bên trái có quả chuông chu vi 7.2 m, nặng 9.3 tấn.

II. Đặc Tính của Đền Thờ

1. Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô (Đền Thờ) lớn nhất thế giới Kitô giáo. Theo kiến trúc sư Giuseppe Valadier (1812): từ nền tảng hầm Đền Thờ tới mái vòm cao 136 mét, diện tích 22,067 m², mặt tiền cao 46 m và chiều ngang 115 m. Các cột cao 29 m, đường kính 2.65 m. Tiền đường từ vòng cung Carlo Magno tới vòng cung Costantino dài 140 m. Chiều ngang đền thờ là 150 m; chiều dài là 187 m. So sánh với các Đền Thờ khác: Đền Thánh Phaolô/ Paulus của Anh Giáo ở London dài 152.20 m, nhà thờ Chính Tòa Milano dài 134.17m, nhà thờ Chính Tòa Cologne dài 132 m, nhà thờ thánh Petronio ở Bologna dài 131.73 m, đền thánh Phaolô ngoại thành ở Roma dài 126.64 m. Đền Thánh Phêrô có thể chứa được 54 ngàn người, nhưng các đại lễ ĐTC cử hành, thường chỉ có 10 ngàn người ngồi dự lễ.

2. Thánh Đường có 46 bàn thờ, bàn thờ cuối cùng được Đức Piô 9 (1846-†1878) thánh hiến ngày 16.1.1856. Tất cả 9 bàn thờ dâng kính Đức Mẹ với nhiều tước hiệu khác nhau. Tầng hầm nền đền thờ tương ứng với nền nguyên thủy từ thời Hoàng đế Constantin I. Trong tầng hầm này có nhiều nhà nguyện chung quanh mộ thánh Phêrô, với những bàn thờ để các linh mục cử hành thánh lễ. Mộ của 147 ĐGH trong tổng số 264 ĐGH cũng được đặt tại đây. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, nhân kỷ niệm một năm lên ngôi Giáo Hoàng 16.10.1979, ngài cho mở một cổng cao 2.5 m rộng 2.3 m để các tín hữu có thể bước vào mộ Thánh Phêrô dưới hầm Đền Thờ. Hãng ENEL dùng những kỹ thuật tân kỳ nhất để thẩm định đầy đủ tất cả những vấn đề của nghĩa trang, các kỹ sư đề ra phương pháp giảm bớt sự thay đổi nhiệt độ dưới hầm, gắn hệ thống đèn điện mới giữ nhiệt và hệ thống an ninh.



3. Trong số 5 cửa vào Đền Thờ, có một cửa chỉ được mở ra vào Năm Thánh gọi là Cửa Thánh. Cửa năm Thánh 2000 đã được ĐTC mở trong đêm vọng Giáng sinh 24-12-1999. Cửa này được đóng lại vào ngày 6-1-2001.

4. Mái vòm Đền Thờ có chu vi bên trong là 42.7 m, chu vi bên ngoài là 58 m và cao 50.35 m. Tính từ nền tới đỉnh cao nhất của mái vòm với thánh giá là 135.2 m. Thánh giá trên đỉnh cao 4.87 m và thanh ngang rộng 2.65 m. Trọng lượng của mái vòm theo các nhà toán học Boscovich, Le-Leur và Lacquer, là 56,208,837.46 kilô.

Ngoài 2 cầu thang vòng để du khách leo lên mái vòm, còn có 9 cầu thang khác, 7 cái lớn và 2 cái nhỏ, mặc dù đi từ bên trong Đền Thờ, nhưng đều dẫn tới cùng một điểm đích. Bàn thờ chính của Đền Thờ được gọi là bàn Thờ Tuyên Xưng đức tin, được xây ngay bên trên mộ Thánh Phêrô theo lệnh của Đức Clemente VIII (1592-†1605). Bàn thờ có tán che và 4 cột vòng bằng đồng đen chống đỡ do Bernini thực hiện. Tượng các thiên thần ở trên mỗi góc cao 3.5 m. Tán che đền thờ được khánh thành ngày 29.6.1633.

Dưới bàn thờ này, có một bàn thờ khác của ĐGH Callisto II (1119-†1124) và bên dưới đó lại có một bàn thờ khác nữa của Đức Gregorio Cả (590-604). Đi xuống sâu hơn, người ta gặp một khối hình vuông, bọc cẩm thạch trắng và đá vân đỏ. Đó là đài do Hoàng Đế Constantin I thực hiện để kính nhớ Thánh Phêrô Tông Đồ và có lễ trong dịp lễ tưởng niệm chiến thắng của ông tại Cầu Milvio ngày 28.10.312.



Tượng Thánh Phêrô hai bàn chân bị mòn

5. Tượng thánh Phêrô bằng đồng, có từ thế kỷ 13, được tôn kính trong Đền Thờ: chân phải cũng như trái của ngài bị mòn sáng bóng màu vàng do sự tôn kính của hàng triệu bàn tay Kitô hữu đặt tay hay hôn chân. Theo một truyền thống cổ kính, ngày 29.6 mỗi năm, lễ thánh Phêrô, người ta mặc phẩm phục Giáo Hoàng cho tượng thánh Phêrô.

6. Tượng Đức Mẹ Sầu Bi (Pietà) ở bên tay phải, khi mới bước vào Đền Thờ -, bằng cẩm thạch trắng, diễn tả Mẹ Maria đang ẵm xác Chúa Giêsu từ trên thánh giá mới tháo xuống, do Michelangelo thực hiện năm 1500 khi mới 25 tuổi và là tác phẩm duy nhất mang chữ ký của ông. Tên ông được khắc vào

vết áo băng qua ngực Đức Mẹ. Cho đến năm 1972, du khách có thể đến gần ngắm tượng, nhưng một người diên Hungari, quốc tịch Úc, đã leo qua rào dùng búa đập vào tượng nhiều lần trước khi bị cản lại. Mũi Đức Mẹ bị đập vỡ. Người ta thu thập các mảnh vỡ và gắn lại. Hiện nay người ta đặt kính chắn đạn để bảo vệ kiệt tác nghệ thuật này, nhưng khách viếng thăm cũng khó chiêm ngưỡng pho tượng này hơn so với trước kia.

7. Trong số ngôi mộ của các nhân vật trong Đền Thờ thánh Phêrô, có 3 phụ nữ là nữ bá tước Matilde di Canossa, Hoàng hậu Cristina Thụy Điển, và Maria Clementina, Hoàng hậu Anh Quốc. Hoàng hậu Cristina thoái vị sau khi trở lại Công Giáo và được mời tới sống trong triều đình Giáo Hoàng và qua đời tại Roma năm 1689. Tượng trình bày cảnh bà chịu phép rửa lần thứ hai ở Innsbruck.

III. Quảng Trường Thánh Phêrô

Quảng trường Thánh Phêrô hình bầu dục, một chiều dài 196 m, và chiều rộng 148 m, với diện tích khoảng 4 hécta và có hàng cột vòng cung bao quanh như vòng tay chào đón tín hữu. Hàng cột này do kiến trúc sư Bernini kiến thiết, tổng cộng có 284 cột, mỗi bên 142 cột, đường kính ở vòng lớn nhất đường kính 1.45 m. Các cột được xếp thành hàng 4 với 3 lối đi, lối giữa rộng nhất. Hàng cột cao 18.60 m, bên trên có 140 pho tượng, cao 3.24 m do các môn đệ của Bernini thực hiện trong khoảng thời gian từ 1656 đến 1667.

Từ cột tháp Obelisk ở giữa quảng trường tới mặt tiền Đền Thờ khoảng cách 191 m, trong khi khoảng cách giữa hai tượng thánh Phêrô và Phaolô là 76.73 m. Trên mặt tiền có các pho tượng cao 5.65 m. Hai bên có hai bồn phun nước (fontaine) giống nhau.

Cột tháp Obelisk (Tháp bút) ở giữa quảng trường hình kim tự tháp bằng đá Granit từ núi đá Assaun Ai Cập, được Eliopoli đưa về Roma theo ý muốn của Hoàng đế Nerone, với mục đích tuyên dương hý trường do ông khởi xướng. Cột bị đổ và bỏ bê trong nhiều thế kỷ, Các Giáo Hoàng (Nicolo V 1447-†1455, Phaolô II 1464-†1471, Phaolô III 1534-†1549). Các ngài muốn dựng cột này trước Đền Thờ Thánh Phêrô, nhưng sự khó khăn trong việc di chuyển và dựng tháp khiến cho nhiều kiến trúc sư nản chí, mãi cho đến đời ĐGH Sixto V/ Sixtus V (1585-†1590), dự án đó mới thành hình.

Cột tháp được khởi công di chuyển ngày 30.4.1585 đến dựng tại quảng trường ngày 10.9.1585. Công trình này đòi sự hợp lực của hơn 900 người, với 140 con ngựa và dùng 47 cần trục cùng với 5 đòn bẩy. Theo lệnh ban hành trong công trình dựng cột các công nhân phải tuyệt đối giữ im lặng và chỉ được nhận lệnh từ kiến trúc sư Domenico Fontana mà thôi. Dân chúng hiếu kỳ không được đến gần. Đức Sixto V còn ra lệnh phạt tử hình những người vượt quá ranh giới và gây tiếng ồn ào.

Theo sự tích lưu truyền trong khi tiến hành dựng cột, thì những sợi dây thừng đỡ cột đá bị giãn ra và có nguy cơ bị đứt. Tình trạng thật nguy hiểm, một trong những người thợ là ông Bresca, vốn là một thủy thủ đã quen với các dây chèo, ông ta hô lớn: *"Hãy đổ nước vào các dây thừng"*. Nhận thấy tình trạng nguy ngập, kiến trúc sư Domenico Fontana vội ra lệnh thi hành ngay lời khuyên đó và tai nạn được tránh thoát. Cột tháp cao từ bệ lên tới đỉnh 41,23 m và nặng 326 tấn. Sau khi hoàn thành công việc, ông Bresca được thưởng thay vì bị tử hình. Ông được triệu tới trước ĐGH và ngài yêu cầu ông hãy xin một ơn. Ông Bresca xin cho mình và dòng dõi được đặc ân cung cấp lá dứa cho Tòa Thánh để làm lễ Chúa Nhật Lễ Lá. Lời thỉnh cầu được chấp nhận và từ đó cho đến ngày nay gia tộc Bresca ở miền Liguria vẫn cung cấp lá dứa cho Vatican.

Năm 1586, Đức Sisto cho đặt trên tháp cây thánh giá lớn bằng sắt, trong có chứa mảnh thánh giá thật của Chúa Giêsu. Ở bệ tháp có khắc chữ: *"Đây là thánh giá của Chúa. Các quyền lực đối nghịch hãy trốn chạy. Sự tử của chi tộc Giuda đã chiến thắng"*. Ngoài ra còn có câu: *"Chúa Kitô chiến thắng. Chúa Kitô hiển trị. Chúa Kitô thống trị. Chúa Kitô bảo vệ dân ngài khỏi mọi nghịch cảnh"*. Ở Roma có tất cả 37 cột đá (Tháp bút) mang từ Luxor- Assuan Ai Cập về, cao nhất là cột ở Đền Thánh Gioan ở Lateranô: cao 32,18 m, nặng 460 tấn.

Tông đồ Phêrô và Phaolô đến Roma đi rao giảng Tin Mừng về Chúa Cứu Thế, các ông bị bắt, bị đánh đập, bị tra tấn bỏ ngục tù và bị kết án: Thánh Phêrô bị đóng đinh trên Thánh giá, Thánh Phaolô bị chặt đầu, đầu rơi, máu đổ để tô thắm trang sử màu nhiệm và lập nên Giáo Hội theo Thánh Ý Chúa.

Nguyễn Quý Đại (www.hoamunich.wordpress.com)

Tham khảo từ Nguyệt San Trái Tim Đức Mẹ số 269 và Internet
Phim the Vatican City Documentary dài 57 phút
http://www.youtube.com/watch?v=U-VW_wDNJzc